

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ GIA NGHĨA  
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 30/2020/HS-ST  
Ngày: 09 - 6 - 2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Đỗ Thị Mau và ông Trần Văn Ất.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Huệ – Thâm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:*** Bà Lê Thị Thanh Dung – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 06 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2020/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2020, đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Văn Ngọc D** (*tên gọi khác: Tèo*), sinh năm 1985 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn Tân Lợi, xã Đắk R'Moan, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T và con bà Phạm Thị S; vợ Nguyễn Thị M và có 01 con; nhân thân: Bản án số 116/HSST ngày 24/6/2004 Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 13 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” đã chấp hành xong hình phạt ngày 19/12/2004; bắt tạm giữ ngày 12/11/2019; đang tạm giam - có mặt.

**2. Đỗ Duy T** (*tên gọi khác: Mầm*), sinh năm 1993 tại tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố Nghĩa Lợi, phường Quảng Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Duy Kh và con bà Bùi Thị Ng; vợ Đồng Thị D và có 01 con; bắt tạm giữ ngày 11/11/2019; đang tạm giam - có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Đồng Thị D, sinh năm 1994; địa chỉ: Đăng Srôn, xã Ninh Gia, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng – vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 11/11/2019, tại khu vực cổng Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Nông thuộc tổ 4, phường Nghĩa Trung, Nguyễn Văn Ngọc D đưa cho Đỗ Duy T 01 tép ma túy Hêrôin để bán lại cho người khác với giá 300.000đ; nếu bán được Tuấn được hưởng 70.000đ.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, tại phòng trọ thuộc tổ 4, phường Nghĩa Trung, Tuấn lấy tép Hêrôin do Diệp đưa san bột một ít cất để sử dụng, phần còn lại cho vào ống nhựa rồi điều khiển xe mô tô BKS 47B1-0302 đến khu vực ngã ba tỉnh Đội thuộc tổ 3, phường Nghĩa Đức bán cho Lê Văn Tỉnh với giá 300.000đ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa bắt quả tang và thu giữ tang vật.

Khám xét nơi ở của T, phát hiện và thu giữ 01 gói nilon, bên trong chứa chất bột màu trắng. Khám xét nơi ở của D thu giữ 05 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng, D cất để sử dụng.

Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:

1. Thu giữ của Lê Văn T: 01 ống nhựa bên trong có chất bột màu trắng.
2. Thu giữ của Đỗ Duy T: 01 gói nilon chứa chất bột màu trắng; 300.000đ; 01 điện thoại di động hiệu FPT gắn sim số 0845154748 và số 08399284748; 01 xe mô tô BKS 47B1-0302.
3. Thu giữ của Nguyễn Văn Ngọc D: 01 túi nilon bên trong có chứa 05 túi nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 chai nhựa; 01 ống thủy tinh; 02 bật lửa; 19 ống hút nhựa; 40.000.000đ.

Tại Kết luận giám định số 81/KLMT-PC0 ngày 18/11/2019 của Phòng khoa học kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: Chất bột màu trắng đựng trong 01 ống nhựa màu cam được niêm phong trong bì thư số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0885 gam là Hêrôin. Hoàn trả sau giám định mẫu có khối lượng 0,0446 gam.

Chất rắn màu trắng đựng trong 01 gói nilon màu trắng được niêm phong bì thư số 3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng mẫu là 0,0282 gam là Hêrôin. Sử dụng hết cho việc giám định.

Tinh thể màu trắng đựng trong 05 gói nilon màu trắng được niêm phong trong bì thư số 4 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng mẫu là 2,6479 gam, là Methamphetamin. Hoàn trả sau giám định mẫu có khối lượng 1,9063 gam.

Cáo trạng số 32/CT –VKS ngày 06 tháng 5 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Văn Ngọc D về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự; truy tố Đỗ Duy T về “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi của mình và thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa truy tố là đúng người, đúng pháp luật và không oan.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ngọc D phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 của Bộ luật Hình sự; xử phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành chung của cả hai tội.

Tuyên bố bị cáo Đỗ Duy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; xử phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Vào khoảng 17 giờ, ngày 11/11/2019, tại tổ 3 phường Nghĩa Đức, thành phố Gia Nghĩa khi Đỗ Duy T đang bán trái phép 0,0885gam chất ma túy Hêrôin cho Lê Văn T1 thì bị bắt quả tang, ma túy mà T bán cho T1 là D đưa trước đó. Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận Nguyễn Văn Ngọc D và Đỗ Duy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại nơi ở Nguyễn Văn Ngọc D còn cất dấu 2,6479 gam ma túy Methamphetamin để sử dụng. Vì vậy, có đủ căn cứ để kết luận Nguyễn Văn Ngọc D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

**Tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định:** “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) *Heroin, cocain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

.....”

**Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:** “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*”

[3] Xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do sống buông thả mà cố tình phạm tội. Do vậy, cần phải xử phạt, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Văn Ngọc D và bị cáo Đỗ Duy T đồng phạm về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Nguyễn Văn Ngọc D là người đưa ma túy để Đỗ Duy T đi bán nên cần xử các bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Văn Ngọc D có bố là người có công với Nhà nước được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3; bị cáo Đỗ Duy T có cha đẻ là thương binh là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ngọc D phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tuyên bố bị cáo Đỗ Duy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chất ma túy thu giữ được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì ghi mẫu m1 và m4 cần tịch thu tiêu hủy.

Đối 01 ống thủy tinh, 01 chai nhựa, 02 bật lửa ga; 19 ống hút nhựa xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) là tiền do mua bán trái phép chất ma túy mà có và 01 điện thoại di động dùng làm phương tiện liên lạc mua bán trái phép chất ma túy nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

*(Đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2020, giữa Cơ quan Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa)*

Đối với số tiền 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng) là tiền bị cáo Diệp vay ngân hàng không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Ngọc D.

Đối với xe mô tô BKS 47B1-0302 Cơ quan điều tra trả lại cho chị Đồng Thị Diễm là có căn cứ cần chấp nhận.

Đối với 0,0282 gam ma túy đã dùng hết vào việc giám định nên không xem xét giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Ngọc D phạm các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ngọc D 02 (hai) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội danh là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 12/11/2019.

**2.** Tuyên bố bị cáo Đỗ Duy T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Duy T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 11/11/2019.

**3.** Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy chất ma túy thu giữ được hoàn trả sau giám định được niêm phong trong 02 phong bì ghi mẫu m1 và m4; 01 ống thủy tinh, 01 chai nhựa, 02 bật lửa ga; 19 ống hút nhựa.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 300.000đ và 01 điện thoại di động.

*(Đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2020, giữa Cơ quan Công an thành phố Gia Nghĩa và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Gia Nghĩa)*

Trả lại cho Nguyễn Văn Ngọc D số tiền 40.000.000đ (*bốn mươi triệu đồng*).

Chấp nhận Cơ quan điều tra trả lại 01 xe mô tô BKS 47B1-0302 cho chị Đồng Thị D là chủ sở hữu hợp pháp.

**4. Về án phí:** Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016:

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*Đã ký*